

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/DS-ST

Ngày 10-8-2017

“V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Du Thị Bội.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thanh Liêm.

Bà Tạ Thị Huế.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Luyến – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 tháng 7 và 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 327/2016/TLST-LĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2016 về tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2017/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Trương Thị K, sinh năm 1956 - Có mặt.

Địa chỉ: Ấp M, xã N, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987 - Có mặt.

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trương Thị K trình bày: Bà có 05 công đất nông nghiệp tọa lạc tại ấp P, xã Q, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Vào năm 2010, bà sử dụng 03 công đào 09 cái ao để nuôi cá, còn lại 02 công bà sử dụng để trồng lúa. Đến tháng 3 năm 2015, anh Nguyễn Ngọc T thuê phần đất của ông C cấp với phần đất của bà và anh T đã đặt ống dẫn nước mặn từ đất ông Nguyễn Ngọc C1 (cha của anh T) vào đất anh T để nuôi tôm làm đất của bà bị nhiễm mặn dẫn đến cá chết, lúa chết. Nay bà yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại đối với 02 công đất trồng lúa của 03 vụ mùa năm 2016 với số tiền 4.000.000 đồng. Đồng thời, yêu cầu anh T xả hết

nước mặn trong đất của anh T ra ngoài để không làm ảnh hưởng đến phần đất của bà, tạo điều kiện cho bà nuôi cá, trồng lúa.

Theo biên bản hòa giải và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Ngọc T trình bày: Vào năm 2013, anh có thuê 03 phần đất nông nghiệp của ông T1, ông D và ông C1, tổng cộng 12 công cấp ranh đất của bà K. Cả 03 phần đất này từ khi thuê đất anh đã bao bờ xung quanh, anh có đào ao nuôi cá và một phần anh trồng lúa, từ trước đến nay anh không có đặt ống dẫn nước mặn vào đất mà nước mặn từ các hộ xung quanh tự ngấm qua làm cho đất của anh cũng bị thiệt hại, không thu hoạch lúa được. Lúa bà K chết không phải do lỗi của anh nên anh không đồng ý theo các yêu cầu của bà K.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì. Về nội dung, đề nghị không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cụ thể là bồi thường thiệt hại về tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét thấy, việc thu hoạch ruộng lúa của bà Trương Thị K bị thiệt hại là có xảy ra. Tuy nhiên, bà K cho rằng nguyên nhân trực tiếp làm cho 02 công đất trồng lúa của bà bị nhiễm mặn là do anh T đặt ống dẫn nước mặn từ đất ông C1 sang đất anh T để nuôi tôm, làm nước mặn thấm vào ruộng lúa của bà gây thiệt hại là không đủ cơ sở chấp nhận, bởi lẽ:

[3] Tại phiên tòa, bà K và anh T xác định, 02 công đất trồng lúa của bà K chỉ có một cạnh giáp phần đất của anh T khoảng 15m, còn các cạnh còn lại giáp với các phần đất của các hộ dân khác và các hộ dân này hiện cũng không trồng lúa được. Bên cạnh đó, bà K chỉ căn cứ vào biên bản về việc người dân đưa nước mặn vào khu vực sản xuất chuyên lúa của Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố Cà Mau lập ngày 12/5/2016 (bút lục số 69, 70) để cho rằng anh T là nguyên nhân trực tiếp gây thiệt hại cho 02 công đất trồng lúa của bà, ngoài ra bà K không có chứng cứ gì khác để chứng minh. Trong khi đó, tại văn bản số 139/UBND ngày 16/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố Cà Mau xác định “Về nguyên nhân ảnh hưởng nước mặn cho bà Trương Thị K làm thiệt hại về tài sản, Ủy ban nhân dân xã không xác định được nguyên nhân và lỗi đó có phải là do ông Nguyễn Ngọc T gây ra” (bút lục số 62). Hơn nữa, tại biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 24/3/2017 không thấy anh T đặt ống dẫn nước mặn từ đất của ông C1 qua đất anh T và ông C1 xác định anh T không có đặt ống dẫn nước mặn từ đất của ông qua đất anh T (bút lục số 51, 52). Ngoài ra, trong các lời khai của bà K về số tiền bồi thường thiệt hại từ giai đoạn hòa giải ở địa phương đến Tòa án đều không thống nhất nhau cụ

thể: Tại đơn yêu cầu của bà K (bút lục số 09) và biên bản hòa giải của Ủy ban nhân dân xã Q, thành phố Cà Mau ngày 28/6/2016 (bút lục số 04), bà K yêu cầu anh T hỗ trợ số tiền 1.500.000 đồng để bà cải tạo sản xuất lúa vụ 2; tại đơn khởi kiện của bà K ngày 09/10/2016 (bút lục số 12) bà K yêu cầu anh T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng của vụ mùa vừa qua; tại biên bản hòa giải ngày 09/11/2016 (bút lục số 30, 31) bà K yêu cầu anh T bồi thường 4.000.000 đồng của vụ mùa thứ nhất năm 2016; tại đơn yêu cầu ngày 24/7/2017 (bút lục số 67) bà K yêu cầu số tiền 4.840.000 đồng; tại phiên tòa bà K cho rằng từ tháng 3 đến tháng 7 năm 2016 bà đã gieo xạ 03 vụ đều bị thất trắng và yêu cầu anh T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng của 03 vụ mùa năm 2016.

[4] Từ những phân tích trên cho thấy, nguyên nhân gây ra thiệt hại cho ruộng lúa của bà K không phải do anh T gây ra. Vì vậy, yêu cầu của bà K về việc buộc anh T bồi thường thiệt hại số tiền 4.000.000 đồng và buộc anh T xả hết nước mặn trong đất của anh T ra ngoài để không làm ảnh hưởng đến phần đất của bà, tạo điều kiện cho bà nuôi cá, trồng lúa là không có căn cứ.

[5] Bà K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

**1.** Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị K về việc yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 4.000.000 đồng và buộc anh T xả hết nước mặn trong đất của anh T ra ngoài để không làm ảnh hưởng đến phần đất của bà, tạo điều kiện cho bà nuôi cá, trồng lúa.

**2.** Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà K phải chịu 200.000 đồng, bà K đã dự nộp 200.000 đồng theo biên lai số 3555 vào ngày 17/10/2016, được đối trừ sung quỹ Nhà nước.

Bà K, anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP. Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Du Thị Bội**